

I. Ngày 1.1.1999 tới, một đồng tiền chung cho các khối EU sẽ được phát hành trên các thị trường tài chính (song đến 1.1.2.002 mới được lưu hành đại chúng dưới dạng tiền mặt với một mặt ghi biểu tượng chung của đồng EURO, một mặt vẫn ghi biểu tượng riêng của đồng tiền nước mình) song song với việc rút các tiền tệ riêng của mỗi nước ra khỏi vòng lưu hành. Trước mắt, chỉ hơn nửa năm nữa, các thị trường tài chính sẽ bắt đầu tính toán trên cơ sở đồng EURO như một thứ "nội tệ" chung, bất chấp những thăng trầm của đồng đôla, đồng bảng Anh với các tiền tệ của các nước này. Giấc mơ hợp nhất châu Âu, về mặt kinh tế, nay đang trở thành sự thật: đồng EURO, với sự liên kết của 11/ 15 nước EU (trừ 4 nước là Hi Lạp do chưa đủ tiêu chuẩn, Anh, Thụy Điển và Đan Mạch do "khó khăn nội bộ") một hợp lực tài chính sẽ hầu như "bất khả xâm phạm", sẽ không sợ sự tấn công của các đồng tiền khác cũng như của giới đầu cơ, sẽ nhờ đó mà tăng tính cạnh tranh với các châu lục khác (chậm chân hơn châu Âu trong quá trình hợp nhất kinh tế tài chính), sẽ nhờ đó tạo ra được thêm nhiều công ăn việc làm... 11 nước tham gia sử dụng đồng EURO, gồm Ai Nhĩ Lan, Áo, Bỉ, Bồ Đào Nha, Đức, Hà Lan, Lục Xâm Bảo, Pháp, Phần Lan, Tây Ban Nha và Ý, trong mấy năm qua đã nỗ lực lãnh mạnh hoá nền kinh tế của mình để hội đủ các tiêu chuẩn tham gia, kết quả là tỷ lệ lạm phát chung của 11 nước này nay chỉ còn 1,6% so với 4% cách đây 4 năm, thâm thủng ngân sách chỉ còn 2,5 % so với 5,5% trong cùng thời gian, lãi suất dài hạn nay chỉ còn 5,9% so với 10 % cùng kỳ... Nhìn chung, với 11 nền kinh tế vững mạnh như thế, tương lai của đồng EURO sẽ đầy sáng sủa cho dù 11 nước này vẫn chưa giải quyết được một vấn đề chung là giảm công nợ quốc gia, bình quân hiện là 75% tổng sản lượng quốc gia, vẫn còn cao so với yêu cầu đặt ra là phải đưa xuống 60%, đặc biệt Ý và Bỉ đang nợ như chúa chổm với công nợ lên đến 121,6% và 118,7% tổng sản lượng quốc gia.

Thế nhưng, nếu cùng chung một đồng tiền, thì phải cùng dưới mái của một Ngân hàng Trung ương châu Âu (BCE) và dưới trướng của một Thống đốc ngân hàng chung. Mặt khác, tỷ giá các đồng tiền "nội tệ" của từng nước, sẽ được tính toán với nhau như thế nào đây trong khuôn khổ tỷ giá của đồng EURO khi mà trong một thời gian đầu các tiền tệ này vẫn còn được lưu hành? Chính vì thế mà các chính phủ châu Âu đã kịch liệt "cãi cọ" với nhau trong phiên họp cuối cùng tại Bruxelles. Mỗi trong đêm thứ bảy rạng sáng chủ nhật 3.5. 98, sau

11 giờ rưỡi tranh cãi, các nhà lãnh đạo châu Âu mới đi đến một thỏa hiệp theo đó ứng viên người Hà Lan Wim Duisenberg, đương kim chủ tịch Viện tiền tệ châu Âu (IME) - sẽ được thay thế bằng BCE cùng lúc khi đồng EURO chào đời- sẽ được bổ nhiệm cho một nhiệm kỳ kéo dài 8 năm, theo đúng tinh thần thỏa hiệp Maastricht, song sau 4 năm sẽ nhường chỗ vì lý do "cá nhân" cho ứng viên người Pháp Jean - Claude Trichet, ông này lúc đó sẽ giữ nhiệm vụ trong 8 năm. Giải pháp "đầu" Hà Lan - "đuôi" Pháp ở chức Thống đốc Ngân hàng Trung ương châu Âu này cho thấy những mâu thuẫn trong nội bộ các nước EU, cụ thể giữa Pháp và Đức, mà một số đồng dân chúng không mặn mà lắm với đồng EURO (chỉ có 34% dân chúng Đức hoan hỉ so với 58% lo ngại) do sợ viễn cảnh sẽ phải "cồng" một

hùng mạnh như Barcelona, Turino, Paris, Frankfurt. Lyon... - (3) Sự đụng độ giữa đồng EURO với đồng dollar và đồng yen sẽ là rất gay gắt trong thời gian đầu, khiến người ta sẽ phải thận trọng lưu trữ tiền tệ qua cả 2 đồng tiền này. Thế nhưng, những người lạc quan vẫn tin rằng đồng tiền chung duy nhất này sẽ là động cơ thu hút vốn tư bản trong toàn khối để từ đó hy vọng sẽ tăng tốc phát triển.

II. Hiện châu Á, do đang "lâm bệnh" chưa có ý kiến cụ thể gì nhiều về việc ra đời sắp tới của đồng EURO trên thị trường tài chính, song cũng đã có những ý kiến chung chung phản ánh sự lo ngại "bảo hộ mậu dịch" này. Thật ra, châu Á, ít nhất là Đông Nam Á, cũng thầm mong có được một đồng tiền chung, một thứ nội tệ nào đó, lưu hành nội bộ với nhau, bằng không thì cũng từng nước tìm cách thanh toán

MỘT ĐỒNG EURO CHUNG CHO CHÂU ÂU, MỘT NHẬT BẢN BỊ CHỈ TRÍCH, MỘT INDONESIA CỨ CHẠP CHỜN

DANH ĐỨC

số nước khác, đặc biệt là các nước Nam châu Âu như Tây Ban Nha và Ý "trên lưng" sau khi đã từng "cồng" nửa phía Đông quê hương họ từ gần 10 năm qua. Quả thật, người Ý (72%) và người Tây Ban Nha (58%) đang rất hoan nghênh đồng EURO, mà lý do là cách đây 5 năm tiền tệ các nước này đã chỉ trong vòng 1 tuần lễ bị trù dập cơ tài chính Soros "nhận chìm" đến nỗi phải tạm ra khỏi Hệ thống tiền tệ chung châu Âu (SME) để củng cố nội lực.

Thế nhưng, như mọi đồng tiền, đồng EURO cũng có hai mặt của nó, và mặt trái đang được những người bi quan nhất dự kiến như sau: (1) trước khi nói đến một tính cạnh tranh toàn cầu, sự cạnh tranh nội bộ 11 nước tham gia sử dụng đồng EURO sẽ là gay gắt - người Đức đã chuẩn bị sẵn cho tình huống này rồi- (2) từ đó sẽ sinh ra những khoảng cách ngày càng lớn hơn giữa các khu vực (các nước) mà lợi thế sẽ thuộc về các thủ phủ

song phương với một nước khác bằng tiền tệ của nhau vào lúc mà đồng đôla dự trữ đang thiếu hụt do phải trả nợ nước ngoài đến tận cổ. Cho đến đầu tháng 5 này, vẫn còn có những ý kiến yêu cầu sử dụng đồng yen như là một thứ "nội tệ" của khu vực song Nhật Bản, như từ đầu, vẫn không hoan hỉ gì trước đề nghị này. Nói cho ngay, Nhật Bản đang trong một cuộc khủng hoảng "nội địa" (sản xuất trong nước trì trệ do quá chú trọng đến sản xuất ở hải ngoại, nên tuy vẫn thắng dư mậu dịch song sức tiêu thụ thấp) kéo dài mà kế hoạch "Big Bang" mới đây chỉ là một biện pháp chữa cháy mới, nên phải tự cứu mình trước đã bất chấp có bị "vạch mặt chỉ tên" như đã từng bị vào đầu tháng trong cuộc họp thường niên của WB và IMF ở Washington. Tại cuộc họp này phát pháo đầu tiên nhắm vào Nhật Bản xuất phát từ chính Giám đốc IMF, Michel Camdessus: "Mặc dù Tokyo có vừa loan báo cắt giảm thuế khoảng 75 tỷ

đôla cũng như giảm chi ngân sách, đây là những bước đi đúng hướng, song IMF vẫn xem Nhật Bản là mối quan tâm nghiêm chỉnh. Thế giới đang tập trung chú ý đến nhu cầu phục hồi kinh tế của Nhật Bản. IMF dự báo tỷ lệ tăng trưởng của Nhật trong năm nay không hơn con số 0% là bao nhiêu!". Phát pháo thứ nhì nhắm vào Nhật đến từ Bộ trưởng Ngân khố Mỹ Rubin: "Cũng như trước đây, vào cuối thập niên 80 và đầu thập niên 90, thế giới đã từng quan tâm đến tình trạng bội chi ngân sách của Mỹ, thì nay thế giới quan tâm đến Nhật Bản. Điều đặc biệt thiết yếu là Nhật Bản phải quay lại với con đường tăng trưởng dựa trên sự tiêu thụ nội địa cực tăng, không chỉ cho lợi ích bản thân của Nhật mà cho cả thế giới". Bộ trưởng Tài chính Nhật Matsunaga lập tức phản pháo rằng "không rõ các ngài Rubin và Summers (chánh và phó bộ trưởng Ngân khố Mỹ) hiểu biết đến đâu về hệ thống thuế khoá của Nhật Bản" và rằng "dự báo của IMF về mức tăng trưởng bằng 0% của Nhật Bản là khó hiểu" buộc Giám đốc IMF Camdessus phải phản pháo lại một cách thức không kém: "Quả là chúng tôi có đưa ra những dự báo tăng trưởng bằng 0% thật đấy. Thật ra, chúng tôi cũng mong rằng chúng tôi đã sai lầm trong những dự báo đó. Song chúng tôi cũng muốn được biết chúng tôi đã dự báo sai lầm ở những điểm nào". Bộ trưởng Ngân khố Mỹ Rubin cũng đáp trả Bộ trưởng Tài chính Nhật Matsunaga: "Vấn đề không phải là mức thuế mà là tính kích thích của thuế khoá nơi nền kinh tế vĩ mô. Chúng tôi thật lòng muốn biết thật chi tiết Nhật sẽ kích thích nền kinh tế của mình như thế nào". Những đối đáp rất mật như thế phản ánh điều gì nếu không phải là những bức dọc của thế giới (nên hiểu là Âu, Mỹ) và nhất là của Mỹ về tỷ giá đồng yen cũ "thích" hạ xuống dưới ngưỡng 130 yen/ 1 đôla khiến hàng hoá Nhật cũ là "vô địch". Thật ra, Nhật Bản cũng đang "bắn xức xích" vì "căn bệnh" suy thoái nội địa cũng như về khả năng phá sản của hệ thống ngân hàng của mình - được biết nay chỉ còn 19 trong số các ngân hàng lớn nhất của Nhật là còn đáp ứng được các tiêu chuẩn "lành mạnh" chung cho các ngân hàng thế giới. Kế hoạch "Big Bang" với khoảng 130 tỷ đôla "bơm" vào nền kinh tế tài chính Nhật là một kế hoạch "chữa cháy" ngay trước mắt. Thế nhưng, cũng đã có tiếng nói như sau từ một nhà phân tích châu Âu về tình hình kinh tế tài chính Nhật: "Chính phủ Nhật nay đang hành động y hệt dàn nhạc của con tàu "Titanic", nghĩa là cứ tiếp tục kéo dài trong khi con tàu đang chìm".

Trở lại với quan hệ Á- Âu, trong

tháng 4 đã qua, nổi bật nhất là hội nghị thượng đỉnh Á- Âu lần thứ nhì tại London vào đầu tháng. So với tình hình hội nghị Á- Âu lần thứ nhất tại Bangkok cách đó 2 năm, tình hình hội nghị lần này hoàn toàn khác. Cách đây châu Á còn trong hào quang tăng trưởng với tỷ lệ tăng trưởng nếu không gấp đôi của châu Âu, thì cũng gấp ba, thậm chí có nước gấp bốn lần. Nay với tỷ lệ tăng trưởng chung của Đông Á dự trù khoảng 1,5% trong khi châu Âu khoảng 2% và Mỹ khoảng 2,7%, với cuộc khủng hoảng trầm trọng khiến phải "ăn mỳ" IMF một khoản tín dụng lên đến 107 tỷ đôla - gọi là "ăn mỳ" vì lẽ để đối lại phải chấp nhận những điều kiện hết sức ngặt nghèo, châu Âu đã có thể nhìn các "con rồng", "con cọp" châu Á ngày nào như là những "chú mèo con" bệnh hoạn. Nói cho ngay, châu Âu đang lo sốt vó cho các ngân hàng của mình do bị "chết chìm" cùng với các ngân hàng Đông Á: các ngân hàng châu Âu hiện đang "kẹt" tại châu Á khoảng 340 tỷ đôla, chỉ sau Nhật chút ít (350 tỷ đôla), trong khi Mỹ chỉ "kẹt" có khoảng 55 tỷ đôla. Không thể không tham gia kế hoạch cho vay tín dụng mới để thanh toán nợ tín dụng cũ (thực chất của kế hoạch cứu trợ của IMF), châu Âu bèn hứa đưa ra một Quỹ đặc biệt với khoảng 30 tỷ đôla đóng góp từ Pháp, Anh và Ủy ban châu Âu (tức toàn khối EU), bên cạnh kế hoạch cứu trợ của IMF (107 tỷ đôla, trong đó châu Âu góp 30% so với Mỹ chỉ góp có 18%). Đến đây, châu Âu mới lên tiếng tố cáo Mỹ là "xấu chơi", là "ky bo" trong việc tiếp cứu châu Á. Song, như đã nêu trên, có trách Mỹ cũng bằng thừa, vì lẽ các ngân hàng Mỹ đâu có "kẹt" tại châu Á là bao.

III. Cuối cùng là tình hình Indonesia: súng đã nổ tại đất nước này, quân đội Indonesia đã phải buộc lòng nổ súng vào đám đông biểu tình phản đối các biện pháp khắc khổ mà chính phủ Indonesia đã đưa ra vào đầu tháng để nhận được sự tháo khoán tài trợ trở lại của IMF sau khi đã ngừng giải ngân cách đây 2 tháng (cho đến tháng 3.98, IMF đã tháo khoán 3 tỷ đôla trên tổng số 9,84 tỷ đôla dự trù trong 36 tháng). Hôm thứ hai 6.5, IMF đã giải ngân đợt đầu 1 tỷ đôla, tới đây sẽ giải ngân qua 2 đợt nữa, mỗi đợt cũng 1 tỷ đôla, chính xác là 989, 4 tỷ đôla sau khi đã nhận được những đảm bảo của chính phủ Indonesia rằng nước này "sẽ tiến hành một cách dài hạn những chương trình cải cách nhằm lập lại niềm tin của các nhà đầu tư vào nền kinh tế Indonesia" - theo thông cáo của IMF. Cũng theo thông cáo này, "nếu Indonesia thực thi kế hoạch đã ký kết với IMF, sẽ có lúc cũng có được đồng rupiah,

ngay từ quý 2 này ở tỷ giá 7.000 rupiah/ 1 đôla, sang quý 3 xuống còn 6.000 rupiah/ 1 đôla và dưới ngưỡng 6.000 rupiah/ 1 đôla vào đầu năm tới". Song, IMF cũng tỏ ra thận trọng khi nhắc lại rằng đây chỉ là "những giả thiết" mà thôi. Tại sao IMF lại dẫn do như thế? PCT IMF Stanley Fischer không ngần ngại giải thích: "Một trong những giai đoạn then chốt sắp tới để vực dậy nền kinh tế Indonesia là giai đoạn kết thúc đàm phán về việc tái cơ cấu lại số nợ tư nhân. Nếu không giải quyết được, sẽ rất nghiêm trọng cho nền kinh tế Indonesia". Có thể hiểu điều này như sau: số nợ tư nhân đó chính là số nợ do các ngân hàng và cơ sở tư nhân của Indonesia đã vướng mắc - mà phần lớn số nhân hàng này là của những kẻ gần gũi với quyền lực chính trị - vấn đề đặt ra là hai bên sẽ thoả thuận được xem ngân hàng nào đáng được "cứu sống", ngân hàng nào phải "xoá sổ" thanh lý. Điều đó cho thấy thoả thuận mới nhất, sau 3 thoả thuận đã ký song bất thành, của IMF với Indonesia chỉ là một thoả thuận tạm thời, không lẽ bỏ mặc Indonesia khủng hoảng, trong khi chờ đợi một sự dứt khoát từ phía Indonesia quyết định như thế nào về sự sống còn của các cơ sở thua lỗ. Tình trạng "chần chờ" này, kéo dài từ tháng 11 năm ngoái, cho thấy sự lúng túng của chính phủ Indonesia trong việc giải quyết các cơ sở thua lỗ này. Nối tiếp với IMF, WB và ADB (Ngân hàng Phát triển châu Á) cũng sẽ xét khả năng cung cấp tổng cộng 3 tỷ đôla tín dụng, Nhật cũng hứa 1 tỷ đôla viện trợ bên cạnh 1 kế hoạch tài trợ khác gọi là "tuyến phòng thủ thứ nhì sau IMF" với khoảng 5 tỷ đôla, ngoài ra Nhật Bản cũng sẽ liên minh với Úc, Malaysia cung cấp 1 sự tài trợ khác, song tất cả đều theo phương thức của IMF là chờ xem Indonesia sẽ quyết định như thế nào về việc giải quyết các cơ sở thua lỗ. Không thể đổ thừa rằng các biện pháp của IMF là quá khắc nghiệt khi mà giá xăng - một trong những mặt hàng lên giá từ thứ hai 6.5 - tăng 71%, vì lẽ nếu không có ngoại tệ sở hữu, thì không lý cứ bán xăng với giá của thời còn dư thừa ngoại tệ sở hữu. Mặt khác, nếu nhớ lại rằng cách đây 20 năm Indonesia còn được xem là nước có trữ lượng dầu hoả lớn nhất thế giới, thì nay với số lượng dầu hoả còn lại rất thấp, lại bị khủng hoảng giá dầu giảm cực độ, đây cũng là một cảnh báo nếu như cứ "ỷ y" vào tài nguyên dầu khí, nhất là khi còn ở trong qui trình vừa khai thác dầu vừa đốt bỏ khí đốt một cách "vô tội vạ". Trường hợp Indonesia cũng còn là một bài học đạo đức chính trị: nếu để cho thân quyền dựa vào quyền thế gia đình "làm ăn" quá đáng, sẽ có ngày cả dân tộc bị vạ lây■